

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC CHUYỂN MẪU XÉT NGHIỆM HUYẾT THANH HỌC HIV VÀ THỜI GIAN TRẢ KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM KHẲNG ĐỊNH TẠI TỈNH YÊN BÁI 2013 -2014

Phan Duy Tiêu¹, Hoàng Thị Tươi^{1*}, Cao Thị Thanh Thủy²

¹*Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS tỉnh Yên Bái*

²*Sáng kiến Tiếp cận Y tế Clinton, Hà Nội*

TÓM TẮT

Bài báo này nhằm đánh giá thực trạng công tác chuyển mẫu xét nghiệm huyết thanh học HIV và thời gian trả kết quả xét nghiệm khẳng định trên địa bàn tỉnh Yên Bái, 2013 -2014. Nghiên cứu sử dụng thiết kế cắt ngang và số liệu hồi cứu. Thu thập thông tin các trường hợp có kết quả sàng lọc HIV dương tính được gửi tới phòng xét nghiệm khẳng định của Trung tâm Phòng chống HIV/AIDS từ 13 cơ sở xét nghiệm sàng lọc HIV từ tháng 3/2013 đến tháng 12/2014 để đánh giá tình hình chuyển mẫu, thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV và trả kết quả xét nghiệm khẳng định tại Yên Bái trong 2 giai đoạn trước và sau khi triển khai các biện pháp tăng cường công tác xét nghiệm HIV. Kết quả cho thấy tình hình chuyển mẫu và thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV năm 2014 cải thiện đáng kể so với năm 2013. Số lượng mẫu được chuyển đến phòng xét nghiệm khẳng định dưới 7 ngày tăng từ 38% (năm 2013) đến 87% (năm 2014); từ 8 ngày trở lên giảm từ 62% xuống còn 12%. Thời gian trung bình từ ngày xét nghiệm sàng lọc đến ngày có kết quả xét nghiệm khẳng định là 8 ngày so với năm 2013 là 37 ngày. Thời gian chuyển mẫu với số ngày trung bình là 3 ngày so với năm 2013 là 20 ngày. Nghiên cứu cho thấy sự cấp thiết của việc tăng cường chỉ đạo và thực hiện xét nghiệm huyết thanh học HIV theo các hướng dẫn của Bộ Y tế.

Từ khóa: Xét nghiệm HIV, chuyển mẫu, thời gian trả kết quả xét nghiệm.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Yên Bái là một trong 10 tỉnh có tỷ lệ nhiễm HIV cao nhất toàn quốc [1]. Từ trường hợp nhiễm HIV đầu tiên được phát hiện vào tháng 9 năm 1997, tính đến 31/12/2014 dịch đã xuất hiện ở 9/9 huyện, thị xã, thành phố và 155/180 xã, phường của tỉnh Yên Bái. Theo số liệu của TTPC HIV/AIDS tỉnh Yên Bái, tính đến tháng 12/2014 hiện có 3.619 người nhiễm HIV hiện còn sống. Tỷ lệ hiện nhiễm/dân số là 0,47%. Việc phát hiện sớm nhiễm HIV và đưa người nhiễm HIV vào điều trị sớm sẽ giảm khả năng lây truyền HIV từ người nhiễm sang bạn tình/ bạn chích/vợ/chồng của họ, giảm đến mức thấp nhất lây truyền HIV từ mẹ sang con dẫn tới giảm tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng. Mặc dù chương trình phòng chống HIV đã được triển khai trong nhiều năm nhưng chưa có nghiên

cứu nào đánh giá công tác xét nghiệm HIV nói chung và thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV nói riêng. Do đó nghiên cứu này được tiến hành nhằm: 1) Tìm hiểu thực trạng công tác chuyển mẫu xét nghiệm sàng lọc HIV để khẳng định nhiễm HIV và thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV từ khi lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc HIV đến khi trả kết quả khẳng định HIV cho đơn vị gửi mẫu và 2) So sánh kết quả về thời gian chuyển mẫu và trả kết quả xét nghiệm sau khi triển khai can thiệp tăng cường công tác xét nghiệm HIV trên địa bàn tỉnh.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Sổ sách, báo cáo liên quan đến xét nghiệm HIV tại Phòng xét nghiệm

*Tác giả: Hoàng Thị Tươi

Địa chỉ: Trung tâm PC HIV/AIDS tỉnh Yên Bái

Điện thoại: 0986.312.514

Email: hoangtuoib@ gmail.com

Ngày nhận bài: 31/07/2015

Ngày phản biện: 09/10/2015

Ngày đăng bài: 10/11/2015

khắc định (PXNKĐ) HIV Trung tâm Phòng, Chống HIV/AIDS (TPPC HIV/AIDS) tỉnh Yên Bái.

2.2 Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả cắt ngang, sử dụng số liệu hồi cứu.

2.3 Thời gian và địa điểm nghiên cứu

3/2013 đến tháng 12/2014 tại tỉnh Yên Bái.

2.4 Cỡ mẫu

Chọn mẫu thuận tiện. Thu thập thông tin của tất cả 507 ca có kết quả sàng lọc HIV dương tính được gửi tới PXNKĐ của TPPC HIV/AIDS từ 13 cơ sở xét nghiệm (XN) sàng lọc HIV 9 (02 VCT và 11 cơ sở XN sàng lọc) từ tháng 3/2013 đến tháng 12/2014.

Các chỉ số nghiên cứu:

Thời gian từ khi XN sàng lọc HIV đến khi gửi mẫu để làm XN khẳng định HIV

Thời gian từ ngày PXN KĐ nhận mẫu đến ngày thực hiện XN

Thời gian từ khi làm xong XN khẳng định đến ngày hoàn thành phiếu trả kết quả

Thời gian từ ngày làm XN sàng lọc đến

ngày có kết quả khẳng định HIV

Các chỉ số trên được đánh giá so sánh theo 2 giai đoạn trước can thiệp (3.2013 đến tháng 12.2013) và sau can thiệp (3.2014 đến tháng 12.2014).

Các can thiệp tăng cường công tác xét nghiệm HIV: Công văn chỉ đạo số 1356/AIDS-GS ngày 19/12/2013 của Cục phòng, chống HIV/AIDS về việc tăng cường hoạt động xét nghiệm HIV [2] và Quyết định 39/QĐ-SYT ngày 17/2/2014 về "Quy trình thực hiện hoạt động xét nghiệm huyết thanh học HIV, đếm tế bào TCD4 và kết nối dịch vụ" [3].

2.5 Phân tích số liệu

Số liệu được thu thập từ hệ thống sổ sách của phòng xét nghiệm khẳng định HIV và được nhập trong phần mềm Excel. Phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để phân tích tần suất, tỷ lệ phần trăm, thời gian trung bình của các chỉ số nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ

3.1 Thực trạng chuyển mẫu xét nghiệm huyết thanh học HIV và trả kết quả xét nghiệm khẳng định trong năm 2013

Bảng 1. Tỷ lệ % mẫu xét nghiệm sàng lọc được chuyển đến phòng xét nghiệm khẳng định theo thời gian

	Chung cho 13 cơ sở xét nghiệm sàng lọc HIV (n= 203 mẫu)	Cơ sở XN sàng lọc HIV thành phố cách PXN KĐ 5 km (n= 85 mẫu)	Cơ sở XN sàng lọc HIV huyện cách PXN KĐ 100 km (n= 31 mẫu)
Mẫu gửi trên 7 ngày	60%	78%	89%
>27 ngày	29%	41,2%	55,9%
14- 27 ngày	23%	27,1%	23,5%
8- 13 ngày	10%	9,4 %	8,6%
Mẫu gửi từ <7 ngày	38%	22%	11%
Gửi mẫu trong ngày	22%	7,1%	0%

Kết quả cho thấy số mẫu có thời gian kể từ khi lấy mẫu đến khi gửi mẫu trên 7 ngày là 127 mẫu chiếm 60%. Ngoài ra, không tìm thấy sự khác biệt về thời gian gửi mẫu xét nghiệm giữa phụ nữ mang thai (PNMT) và các đối tượng khác. Tại cơ sở sàng lọc HIV thành phố số mẫu chuyển trên 7 ngày là 78%. Trong khi

đó, tại một đơn vị tuyến huyện (cách PXN 100km), số mẫu gửi trên 7 ngày chiếm 89%, không có mẫu nào được chuyển ngay trong ngày kể cả trường hợp PNMT. Kết quả này cho thấy không có sự khác biệt về thời gian gửi mẫu giữa tuyến huyện (ở xa) và tuyến tỉnh (ở gần).

Bảng 2. Kết quả thời gian chuyển mẫu, thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV và trả kết quả xét nghiệm khẳng định năm 2013

Các khoảng thời gian	Thời gian trung bình (ngày)		
	13 cơ sở XN sàng lọc HIV	01 cơ sở XN sàng lọc HIV thành phố cách PXN 5 km	01 cơ sở XN sàng lọc HIV huyện cách PXN 100 km
Thời gian từ khi làm XN sàng lọc HIV đến khi gửi mẫu để làm XN khẳng định HIV	20 (0-113)	25 (0-84)	38 (3-113)
Thời gian từ ngày PXN ẾĐ nhận mẫu đến ngày thực hiện XN	8 (1-26)	5 (1-12)	10 (3-14)
Thời gian từ khi làm xong XN khẳng định đến ngày hoàn thành phiếu trả kết quả	9 (0-40)	13 (5-20)	7 (4-12)
Tổng thời gian từ ngày làm XN sàng lọc đến ngày có kết quả khẳng định HIV	37 (6-131)	43 (7-78)	55 (18-131)

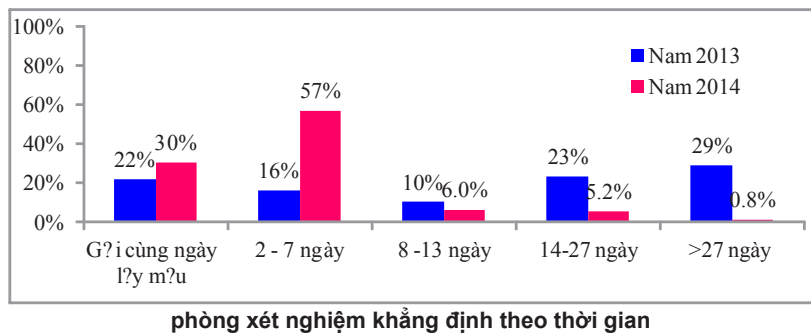
Trong năm 2013, thời gian trung bình từ ngày XN sàng lọc đến ngày có kết quả XN khẳng định chung cho tất cả 13 cơ sở xét nghiệm sàng lọc HIV là 37 ngày (6- 131 ngày), cho cơ sở XN sàng lọc tại thành phố là 43 ngày (7- 78 ngày) và tại huyện là 55 ngày (18- 131 ngày). Trong đó thời gian chuyển mẫu khá dài với số ngày trung bình là 20 ngày, cơ sở XN sàng lọc ngay tại thành phố cũng có số ngày chuyển mẫu trung bình rất dài là 25 ngày. Thời gian từ khi làm xong XN khẳng định đến ngày hoàn thành phiếu trả kết quả tại TTPC HIV/AIDS chung cho 13 cơ sở là 9 ngày (0- 40

ngày).

3.2 Thực trạng chuyển mẫu và thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV năm 2014 và so sánh với kết quả năm 2013

Trước thực trạng thời gian trả kết quả xét nghiệm khẳng định nhiễm HIV như trên, Sở Y tế, TTPC AIDS tỉnh Yên Bái đã có những can thiệp kịp thời nhằm giảm thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV.

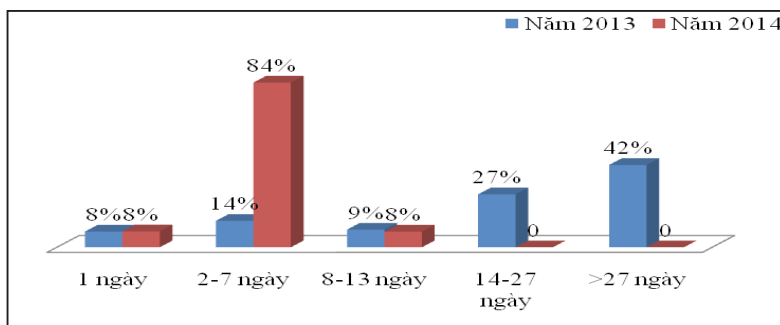
3.2.1 Kết quả chuyển mẫu xét nghiệm huyết thanh học HIV năm 2013- 2014



Hình 1. Thời gian trung bình từ khi lấy mẫu đến khi chuyển mẫu đến phòng xét nghiệm khẳng định

Tỷ lệ % số mẫu xét nghiệm sàng lọc được chuyển đến PXN KĐ với thời gian từ 2- 7 ngày đã tăng lên đáng kể trong năm 2014 (57%) so với năm 2013 (16%), đặc biệt thời gian chuyển mẫu sau 7 ngày đã giảm đi đáng kể (8- 1 ngày

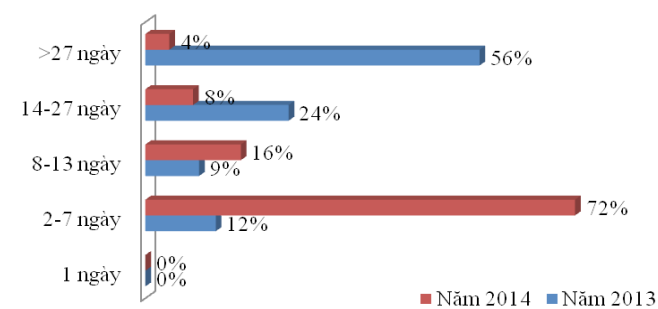
có 6%, 14- 27 ngày 5,2% và trên 27 ngày có 0,8%). Số lượng mẫu được chuyển đến PXN KĐ dưới 7 ngày tăng từ 38% (năm 2013) đến 87% (năm 2014); từ 8 ngày trở lên giảm từ 62% xuống còn 12%.



Hình 2. Thời gian từ khi lấy mẫu đến khi gửi mẫu thực hiện xét nghiệm khẳng định tại cơ sở sàng lọc tuyến tỉnh (cách PXN KĐ 5 km)

Tại 1 cơ sở thành phố, thời gian từ khi lấy mẫu xét nghiệm đến khi chuyển mẫu tới PXN KĐ trước 7 ngày tăng từ 22% (năm 2013) đến

92% (năm 2014). Trong năm 2014, không còn mẫu nào được gửi đến PXN KĐ sau 27 ngày.



Hình 3. Thời gian từ khi lấy mẫu đến khi gửi mẫu thực hiện xét nghiệm khẳng định tại cơ sở sàng lọc tuyến huyện (cách PXN KĐ 100 km)

Tại một đơn vị tuyến huyện cách trung tâm 100 km, thời gian từ khi lấy mẫu xét nghiệm đến khi chuyển mẫu tới PXN KĐ trước 7 ngày tăng từ 12% (năm 2013) đến 72% (năm 2014). Tuy nhiên tại cơ sở này vẫn còn 4% số mẫu có thời gian gửi sau 27 ngày.

Bảng 3. Kết quả thời gian chuyển mẫu, thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV và trả kết quả xét nghiệm khẳng định năm 2013 và 2014

Khoảng thời gian	Thời gian trung bình (ngày)	
	2013	2014
Thời gian trung bình của tất cả các cơ sở có gửi mẫu xét nghiệm từ khi lấy mẫu đến khi gửi mẫu khẳng định	20	3
Thời gian từ khi phòng xét nghiệm khẳng định nhận mẫu đến khi làm xét nghiệm khẳng định	8	4
Thời gian từ khi phòng xét nghiệm khẳng định nhận mẫu đến khi làm xét nghiệm khẳng định bằng 3 test nhanh	2	trong ngày
Thời gian từ khi PXN KĐ nhận mẫu đến khi PXN KĐ trả kết quả cho cơ sở gửi mẫu	7	1
Thời gian trung bình từ khi lấy mẫu đến khi PXN KĐ trả kết quả cho các đơn vị	37	8

Từ tháng 3/2014- 12/2014, sau khi có các can thiệp thì thời gian chuyển mẫu, thực hiện xét nghiệm khẳng định HIV và trả kết quả xét nghiệm khẳng định đã cải thiện đáng kể. Thời gian trung bình từ ngày XN sàng lọc đến ngày có kết quả XN khẳng định chung cho tất cả 13 cơ sở xét nghiệm sàng lọc HIV là 8 ngày so với 2013 là 37 ngày. Thời gian chuyển mẫu với số ngày trung bình là 3 ngày so với 2013 là 20 ngày. Thời gian từ khi làm xong XN khẳng định đến ngày hoàn thành phiếu trả kết quả tại TTPC HIV/AIDS chung là 4 ngày so với 2013 là 8 ngày, phụ nữ mang thai được làm xét nghiệm 3

test nhanh trả trong ngày.

IV. BÀN LUẬN

Tình hình triển khai công tác xét nghiệm HIV năm 2013 tại Yên Bái có rất nhiều hạn chế. Thời gian từ khi lấy mẫu đến khi PXN KĐ trả kết quả cho các đơn vị làm xét nghiệm sàng lọc còn kéo dài. Trong đó khi phân tích từng khoảng thời gian thì cho thấy thời gian này phụ thuộc các khâu khác nhau từ khi lấy mẫu đến khi gửi mẫu đến PXN KĐ, thực hiện XN khẳng

định tại PXN KĐ và trả kết quả khẳng định đến cơ sở gửi mẫu [4].

Tìm hiểu được thực trạng trên và phân tích các lý do dẫn đến các hạn chế làm kéo dài thời gian trả kết quả xét nghiệm HIV cho cơ sở, cho người được xét nghiệm HIV là yếu tố quan trọng để xây dựng các giải pháp can thiệp hiệu quả để cải thiện tình hình trên.

Thời gian chuyển mẫu tại các cơ sở xét nghiệm sàng lọc HIV đến PXN KĐ năm 2013 rất dài (20 ngày). Nguyên nhân là các cơ sở gửi mẫu muộn sau 7 ngày bao gồm số lượng mẫu ít nên đa số các cơ sở gom mẫu và gửi mẫu tới PXN KĐ theo từng đợt, cán bộ y tế không có thời gian đi gửi mẫu, đường đi khó khăn nên các cán bộ y tế chỉ gửi mẫu khi có việc kết hợp đến TTPC HIV/AIDS... Thời gian từ khi PXN KĐ nhận được mẫu đến khi thực hiện xét nghiệm khẳng định là 8 ngày (từ 1 đến 26 ngày). Nguyên nhân của việc kéo dài thời gian thực hiện xét nghiệm khẳng định là do số lượng mẫu ít, PXN KĐ thực hiện kỹ thuật ELISA. Do vậy, PXN KĐ chỉ thực hiện xét nghiệm khi có đủ mẫu để tránh hao phí sinh phẩm. Ngoài ra, việc ký kết quả xét nghiệm khẳng định cũng mất trung bình 9 ngày. Chỉ trưởng PXN KĐ và Giám đốc TTPC HIV/AIDS mới có thẩm quyền ký giấy trả kết quả cho bệnh nhân. Do vậy, trong những trường hợp lãnh đạo PXN KĐ và Giám đốc TTPC AIDS đi vắng thì thời gian ký kết quả xét nghiệm kéo dài.

Sở Y tế và TTPC HIV/AIDS tỉnh Yên Bái đã đẩy mạnh các biện pháp như ban hành quy trình vận chuyển mẫu, thực hiện xét nghiệm và trả kết quả xét nghiệm HIV, giám sát thực hiện công tác xét nghiệm và chuyển tuyến mẫu bệnh phẩm, hạn chế việc gom và gửi mẫu theo đợt, kết hợp gửi mẫu với các chuyển công tác, tập huấn.

Ngoài ra, Trung tâm tăng cường công tác kiểm tra giám sát hỗ trợ cơ sở và cải tiến quy trình xét nghiệm HIV khẳng định từ 2 lần/tháng đến 4 lần/1 tháng và đối với phụ nữ mang thai cam kết trả kết quả ngay trong ngày nhận mẫu. Các can thiệp này đã giúp giảm thời gian trả kết quả cho cơ sở xét nghiệm từ 37 ngày (năm

2013) xuống 8 ngày (năm 2014). Ngoài ra, việc triển khai sử dụng 3 xét nghiệm để khẳng định nhiễm HIV cũng được tiến hành và trả kết quả xét nghiệm trong ngày cũng là biện pháp cải thiện đáng kể công tác xét nghiệm HIV tại Yên Bái trong năm 2014 [5].

Một hạn chế của nghiên cứu này là chúng tôi chưa đánh giá được thời gian từ khi cơ sở XN sàng lọc nhận kết quả XN khẳng định cho đến khi người được xét nghiệm nhận kết quả xét nghiệm HIV và số người được tiếp cận điều trị ARV trong số người nhiễm HIV được phát hiện để hướng tới mục tiêu 90- 90- 90.

V. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu trong năm 2013 cho thấy tình hình thực hiện xét nghiệm huyết thanh học HIV còn rất nhiều hạn chế. Việc xác định thực trạng xét nghiệm HIV tại tỉnh giúp cho xây dựng các can thiệp, đặc biệt sự chỉ đạo của Sở Y tế trong triển khai các Hướng dẫn của Bộ Y tế về công tác xét nghiệm HIV. Các can thiệp này đã đạt được hiệu quả trong năm 2014, giảm đáng kể thời gian từ khi lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc HIV đến khi trả kết quả khẳng định HIV cho các cơ sở gửi mẫu, góp phần giảm thời gian trả kết quả cho người được xét nghiệm HIV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế. Thông tư Hướng dẫn tư vấn phòng, chống HIV/AIDS tại cơ sở y tế. Quyết định số 01/2015/TT- BYT. Bộ Y tế, 2005.
2. Bộ Y tế. Báo cáo công tác phòng, chống HIV/AIDS đến 30/9/2014. Bộ Y tế, 2014.
3. Bộ Y tế. Hướng dẫn đảm bảo chất lượng thực hiện kỹ thuật xét nghiệm HIV, Bộ Y tế, 2013.
4. Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương. Công văn 212/VSDTTU-HIV về Khuyến cáo phương cách III chẩn đoán HIV Quốc gia năm 2015. Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, 2015.
5. World Health Organization. Service delivery approaches to HIV testing and counselling (HTC): a strategic HTC programme framework. World Health Organization, 2012.

CURRENT STATUS OF HIV SAMPLE REFERRAL AND TIME FOR SENDING BACK THE RESULTS OF CONFIRMED TESTS IN YEN BAI PROVINCE, 2013 -2014

Phan Duy Tieu¹, Hoang Thi Tuoi¹, Cao Thi Thanh Thuy²

¹*Yen Bai Provincial HIV/AIDS Center*

²*Clinton Health Access Initiative, Vietnam*

This paper aims to evaluate the current status of HIV sample referral and time for sending back the results of confirmed tests in Yen Bai province in 2013 -2014. The research used the cross sectional method and analysed retrospective data. Data from all HIV screened positive samples from 13 HIV screening labs which were sent to confirmatory laboratory at Yen Bai PAC from 3/2013 to 12/2014 were used to assess the current status of HIV sample referral, the practice of HIV confirmation, and time for returning HIV confirmatory test results before and after implementing interventions. Results from the assessment showed that time for returning HIV confirmatory tests was significant-

ly reduced in 2014 in comparison with that in 2013. The number of samples which were sent to Yen Bai confirmatory lab within 7 days increased from 38% (2013) to 87% (2014); number of samples sent 8 days after screening were reduced from 62% to 12%. The average duration from a sample taken to the time confirmed HIV positive was 8 days (2014) compared with 20 days in 2013. The reasearch indicated the urgency of strengthening the guidance and performance of HIV serological tests according to the guidelines of MOH.

Keywords: HIV testing, sample referral, turn around time